



bái lán dì

白兰地

noun · brandy

Example Sentences

Tā xǐ huān zài fàn hòu hē yī bēi bái lán dì
他喜欢在饭后喝一杯白兰地。

He likes to drink a glass of brandy after meals.

Zhè píng bái lán dì shì Fǎ guó chǎn de
这瓶白兰地是法国产的。

This bottle of brandy is made in France.

Trace each character, then write the word on your own.

白	白	白	白	白	白	白	白				
兰	兰	兰	兰	兰	兰	兰	兰				
地	地	地	地	地	地	地	地	地			